

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01-10-2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 146/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Ninh C, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn 12 xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Bị đơn: Anh K, sinh năm 1978; địa chỉ: 423 SANGNAM - RI, SANGNAM - MYEON, INJAE - GUN, GANGWON - DO, Hàn Quốc, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Bùi Thị Ninh C trình bày:

Chị và anh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào ngày 17 tháng 12 năm 2019. Sau khi kết hôn thời gian ngắn thì anh K trở về Hàn Quốc. Chị Chi đã làm thủ tục xin visa sang Hàn Quốc đoàn tụ cùng chồng nhưng không thành công. Từ đó đến nay chị Chi và anh K không còn liên lạc với nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, nên chị Bùi Thị Ninh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị Ninh C và anh Kkhông có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Ninh C và anh Ktự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong các bản tự khai của bị đơn đã được hợp pháp hóa lãnh sự gửi cho Tòa án, anh Ktrình bày:

Anh thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Bùi Thị Ninh C. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Anh và chị Bùi Thị Ninh C không có con chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn. Bị đơn anh Khiện đang sinh sống tại Hàn Quốc, nguyên đơn chị Bùi Thị Ninh C hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Bùi Thị Ninh C và bị đơn anh Kđều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ninh C và anh Kkết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng vào ngày 17 tháng 12 năm 2019. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh Ktrở về Hàn Quốc. Thời gian chung sống giữa hai anh chị rất ngắn ngủi. Mặt khác, do chị Chi không làm được thủ tục xin visa sang Hàn Quốc đoàn tụ cùng chồng nên giữa chị Ninh C và anh Kxảy ra mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai bên không còn quan tâm, liên lạc với nhau. Nay, chị Ninh C nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn, anh Kcũng thống nhất với quan điểm của chị Bùi Thị Ninh C. Do vậy cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Bùi Thị Ninh C

[4] Về con chung và tài sản chung: Chị Bùi Thị Ninh C và anh Kkhông có con chung, tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Ninh C là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Ninh C và anh Kđược quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn Đang:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Bùi Thị Ninh C và anh KIM KYONGSU được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Bùi Thị Ninh C và anh KIM KYONGSU không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Ninh C và anh KIM KYONGSU không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Ninh C phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0018979 ngày 01 tháng 9 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị Ninh C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Bùi Thị Ninh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh KIM KYONGSU được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Thúy Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải Nguyễn Thị Vinh

Bùi Thị Thúy Hà

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà